



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2012
MCK: PPG



MỤC LỤC

PHẦN 1: TỔNG QUAN VỀ LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG TY
PHẦN 2: BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHẦN 3: BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC
PHẦN 4: BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....
PHẦN 5: Ý KIẾN CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
PHẦN 6: CÔNG TY CON VÀ CÔNG TY LIÊN QUAN.....
PHẦN 7: TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CỦA CÔNG TY
PHẦN 8: THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY



PHẦN 1:
TỔNG QUAN VỀ LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN
CÔNG TY CỔ PHẦN SX TM DV PHÚ PHONG

1.THÔNG TIN CÔNG TY

Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN SX TM DV PHÚ PHONG

Tên tiếng Anh: PHU PHONG CORPORATION

Tên giao dịch: PP CORP

Địa chỉ: Lô 4, đường B, KCN Tân Tạo, P. Tân Tạo A, Q.Bình Tân, Tp.HCM

Điện thoại: (84-8) 375 05 932 Fax : (84-8) 375 05 907

Email: glass@phuphong.com; Website: www.phuphong.com

Vốn điều lệ của Công ty: 73.425.000.000 đồng

Tên Cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Dịch vụ Phú Phong

Tham gia niêm yết tại thị trường chứng khoán: ngày 28/11/2006 được sự chấp thuận của Trung Tâm Giao Dịch Chứng Khoán (TTGDCK) Hà Nội về việc đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Phiên giao dịch đầu tiên: Ngày 20/12/2006, 4.000.000 Cổ phiếu PPG của Công ty Cổ phần SXTMDV Phú Phong chính thức tham gia phiên giao dịch đầu tiên tại TTGDCK Hà Nội.

Mã chứng khoán : PPG

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu đăng ký niêm yết: 7.342.500 cổ phiếu

Tổng giá trị cổ phiếu niêm yết: 73.425.000.000 đồng

Giấy CNĐKKD: số 0300911356 đăng ký lần đầu ngày 01/12/1997, đăng ký điều chỉnh lần thứ 7 ngày 14/08/2012 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh



2. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG TY

- **Thành lập:**

Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Dịch vụ Phú Phong có Trụ sở và Xưởng sản xuất tọa lạc tại Lô 4, đường B, Khu công nghiệp Tân Tạo, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Công ty Phú Phong là một trong những doanh nghiệp đi tiên phong trong ngành kính xây dựng của Việt Nam, có bề dày lịch sử trong lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh kính xây dựng, kính mỹ thuật, silicone, ... Tiền thân của Công ty CP SX TMDV Phú Phong là Công ty TNHH TMDV Phú Phong, văn phòng được đặt tại số 40 Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Vào thời điểm này, thị trường kính ở Việt Nam còn rất mới mẻ, nguồn nguyên liệu phụ thuộc chủ yếu vào nguồn hàng nhập khẩu, khủng hoảng của nền kinh tế Việt Nam ngày càng gay gắt; vì vậy, những cơ hội, khó khăn và thách thức đối với một doanh nghiệp còn non trẻ trong một môi trường kinh doanh còn sơ khai là rất lớn. Tuy nhiên, được cho là thị trường có nhiều tiềm năng Công ty đã định hướng đi sâu vào sản xuất sản phẩm sau kính bắt đầu một thị trường hoàn toàn mới.

- **Chuyển đổi:**

Với quan điểm sản xuất đi đầu trong công nghệ, với phương châm sản phẩm đa dạng, uy tín và chất lượng. Sau 5 năm hoạt động, Công ty TNHH TMDV Phú Phong đã không ngừng phát triển cùng với sự chuyển mình, tăng trưởng nhanh chóng cùng nền kinh tế Việt Nam. Tại thời điểm trên, Ban Lãnh Đạo Công ty TNHH Phú Phong xét thấy cần có qui mô lớn hơn. Vì vậy năm 2007 Công ty được chuyển đổi sang hình thức Công ty cổ phần theo quyết định số: 1523/GP-UB ngày 03/7/1997 của Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố Hồ Chí Minh cấp với số vốn điều lệ: 7.000.000.000 đồng, đặt văn phòng tại số 40 Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Tham gia niêm yết:**

Năm 2006 được sự chấp thuận của Trung Tâm Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội về việc đăng ký giao dịch cổ phiếu PPG theo Quyết định số 44/TTGDCKHN-ĐKGD, 4.000.000 cổ phiếu PPG của Công ty Cổ phần SXTMDV Phú Phong chính thức tham gia phiên giao dịch đầu tiên. PPG đã được biết đến với vị thế Công ty gia công các sản phẩm sau kính hàng đầu trên thị trường Việt Nam.

Năm 2010, Công ty Cổ phần SXTMDV Phú Phong niêm yết cổ phiếu bổ sung đợt phát hành cổ phiếu, nâng số cổ phiếu niêm yết từ 4.000.000 cổ phiếu lên 7.342.500 cổ phiếu, theo Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra Công chúng số 690/UBCK-GCN ngày

27/09/2010

- **Tình hình hoạt động:**

Sau hơn 20 năm hình thành và phát triển, Công ty không ngừng cố gắng phát triển, phù hợp và đón trước được nhu cầu của thị trường. Hiện tại và trong thời gian tới, tuy gặp nhiều khó khăn trong sự khủng hoảng kinh tế toàn cầu, Công ty tiếp tục theo đuổi phương châm “Chỉ có sản phẩm chất lượng mới đáp ứng được công trình chất lượng” như tiêu chí hàng đầu trong quá trình sản xuất và kinh doanh của Công ty. Hoạch định chiến lược chuyên sâu các sản phẩm kính An toàn đáp ứng được nhu cầu thị trường “ĐỈNH CAO CHẤT LƯỢNG AN TOÀN” với qui mô lớn bằng công nghệ Châu Âu.

Đầu tư mở rộng thêm Nhà máy sản xuất gia công sản phẩm sau kính tại KCN Mỹ Phước I - Bình Dương, với qui mô công suất gấp hai Nhà máy KCN Tân Tạo, hoàn toàn bằng thiết bị Châu Âu.

Vốn điều lệ và các giai đoạn tăng vốn:

Thời gian	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Giá trị tăng (triệu đồng)	Phương thức
(1) 01/12/1997	7.000		Chuyển đổi cơ cấu tổ chức từ Công ty TNHH sang Công ty cổ phần.
(2) 23/06/1999	15.000	8.000	Tăng vốn điều lệ từ 7.000.000.000 đồng lên 15.000.000.000 đồng
(3) 26/09/2000	40.000	25.000	Tăng vốn điều lệ từ 15.000.000.000 đồng lên 40.000.000.000 đồng
(4) 26/12/2010	66.225	26.225	Tăng vốn điều lệ từ 40.000.000.000 đồng lên 66.225.000.000 đồng.
(5) 22/06/2011	73.425	7.200	Tăng vốn điều lệ từ 66.225.000.000 đồng lên 73.425.000.000 đồng.

3. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CHÍNH

- Các ngành nghề kinh doanh chính:

Căn cứ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300911356 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 01/12/1997 và đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 14/08/2012, Công ty được kinh doanh các ngành nghề sau:

- Sản xuất và gia công xuất khẩu:



- + Kính, gương, kính mỹ thuật;
- + Kính an toàn: kính cường lực, kính chân không, kính ghép PVB...
- + Các sản phẩm bằng kính.
- Mua bán, đại lý ký gửi:
 - + Máy móc phụ tùng, nguyên vật liệu;
 - + Vật liệu xây dựng, kim khí điện máy, bách hoá.
- Dịch vụ thương mại: giới thiệu sản phẩm, giới thiệu ký kết hợp đồng...
- Hoạt động xây dựng chuyên dụng.
- Hoạt động kinh doanh bất động sản.
- Lập trình máy vi tính

4. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

❖ Kinh doanh:

Với mục tiêu trở thành nhà sản xuất và cung cấp sản phẩm kính hàng đầu tại Việt Nam và ngày càng khẳng định tên tuổi. Phú Phong luôn cố gắng là đơn vị đi đầu trong việc ứng dụng công nghệ hiện đại mang tính đột phá và sáng tạo để đưa ra các giải pháp, sản phẩm mới có chất lượng cao với giá cả phù hợp cho sự đầu tư và phát triển cơ sở hạ tầng. Công ty Phú Phong tập trung phát triển hai lĩnh vực: Kinh doanh hàng thương mại truyền thống kính – silicone và sản xuất - gia công sản phẩm sau kính.

Quyết tâm đưa công ty vượt qua khó khăn trong thời điểm kinh tế khủng hoảng đặc biệt của riêng thị trường vật liệu xây dựng, Công ty hoạch định đường hướng phát triển nhằm hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh 2013 – 2017:

- Mở rộng xuất khẩu sản phẩm sau kính sang Khu vực Đông Nam Á: Campuchia, Lào, Miama... phục vụ thị trường VLXD cho nền Kinh tế đang phát triển mạnh về cơ sở hạ tầng.
- Mở thêm phân khúc phục vụ thị trường công trình nhà dân kết hợp đẩy mạnh phân khúc tại thị trường công trình dự án.

Tập trung phát triển mặt hàng truyền thống:

Ổn định và mở rộng thị phần kinh doanh các mặt hàng truyền thống. Công ty đang thực hiện chiến lược đa dạng hóa hàng hoá thương mại truyền thống: kính tấm và Silicone. Đưa các hàng hoá cao cấp trong ngành kính vào phục vụ thị trường trong nước:



- Kính nguyên liệu: Kính năng lượng mặt trời (solar glass) lắp đặt tại các cao ốc, đồng thời tạo điện năng sử dụng trong sinh hoạt;
- Silicone: Các loại silicone đặc chủng dành cho xây dựng như *GE Silicone*, silicone hai thành phần chuyên dùng.

Tăng cường phát triển sản phẩm gia công sau kính:

Từng bước chuyên nghiệp hóa việc kinh doanh với thị trường xây dựng bất động sản. Tiếp tục khai thác một cách có hiệu quả các lợi thế của Công ty về chất lượng và tay nghề của nhân viên. Với hệ thống các máy cắt, mài, uốn, lõm, điều khắc, khoan lỗ ... tự động và bán tự động nên sản phẩm kính của Công ty Phú Phong không những chất lượng cao mà còn phong phú về kiểu dáng, đa dạng về chủng loại.

Công ty Phú Phong hiện đang là doanh nghiệp duy nhất đầu tư công nghệ Châu Âu đồng bộ, tính ổn định và việc kiểm soát chất lượng sản phẩm chặt chẽ, do vậy các mặt hàng do Công ty Phú Phong sản xuất kinh doanh luôn có chất lượng tốt hơn, giá bán cao hơn so với mặt bằng chung hiện nay từ 5% - 10%. Phân khúc thị trường của Công ty Phú Phong là các khách hàng luôn quan tâm đến yêu cầu về chất lượng sản phẩm.

Qua hơn hai mươi năm hoạt động, Công ty Phú Phong vẫn luôn củng cố và phát triển theo định hướng chiến lược của Ban lãnh đạo Công ty, hoàn thiện – nâng tầm chất lượng sản phẩm Việt Nam, đưa ra kế hoạch phát triển với mục tiêu đưa công ty thoát khỏi tình trạng khủng hoảng trong khu vực và trên thế giới trong giai đoạn hiện nay.

❖ Đầu tư và phát triển

- Mục tiêu của Công ty là phát triển sản xuất kinh doanh và các lĩnh vực khác theo định hướng hoạt động của Công ty. Mở rộng quy mô sản xuất – đa dạng hóa sản phẩm.
- Xác lập và củng cố vị thế của một doanh nghiệp dẫn đầu trong ngành gia công sản phẩm sau kính.
- Tiếp tục đẩy mạnh, đưa Dự án Nhà máy gia công sản phẩm sau kính đi vào hoạt động chuyên sâu, tăng năng suất đáp ứng nhu cầu tiêu thụ sản phẩm.
- Giữ vững quan hệ với Bạn hàng truyền thống, tiếp tục mở rộng thị trường trong và ngoài nước.
- Trong thời gian tới, Công ty Phú Phong tiếp tục duy trì chiến lược sản phẩm có chất lượng cao, nâng cao năng lực sản xuất đối với dòng sản phẩm này để mở rộng thị trường. Đầu tư máy móc, trang thiết bị hiện đại. Đảm bảo đưa công ty ra khỏi giai đoạn khủng hoảng, phát



triển lợi nhuận, tăng cổ tức cho cổ đông.

- Đầu tư và khai thác hết công suất sản xuất tại 02 nhà máy gia công sau kính: tại KCN Tân Tạo – Hồ Chí Minh và KCN Mỹ Phước I – Bình Dương
- Xây dựng chiến lược và kế hoạch PR, Marketing nhằm giới thiệu và quảng bá về chất lượng sản phẩm vượt trội của thương hiệu kính Phú Phong trên thị trường trong và ngoài nước nhằm mở rộng thị phần tiêu thụ sản phẩm kính Phú Phong của thị trường trong và ngoài nước.
- Liên kết, hợp tác với các Tổng công ty – Tập đoàn xây dựng, chuyên sâu vào lĩnh vực vật liệu xây dựng đối với các sản phẩm gia công sau kính.

5. THƯƠNG HIỆU

- Nhãn hiệu đăng ký: **PHU PHONG**



PHU PHONG

- Nhãn hiệu hàng hóa Công ty Cổ phần SX TM DV Phú Phong sử dụng là nhãn hiệu đã được đăng ký và bảo hộ tại Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Nhãn hiệu Hàng hóa số 54305 theo quyết định số A2395/QĐ-ĐK ngày 18/05/2004, Giấy Chứng nhận Đăng ký Nhãn hiệu Hàng hóa này cũng đã được Cục Sở hữu Trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ đồng ý gia hạn, sửa đổi theo quyết định số 38059/QĐ-SHTT, ngày 03/10/2011.

- Logo





6. DANH HIỆU ĐẠT ĐƯỢC

Thời gian	Danh hiệu của Công ty	Cấp khen thưởng
2002	Thương hiệu “Hàng Việt Nam Chất Lượng cao”	BBT Báo Sài Gòn Tiếp Thị
2003	Cúp vàng ngành xây dựng Việt Nam năm 2003 của VIETBUILD	Bộ Xây Dựng
2004	Cúp vàng ngành xây dựng Việt Nam năm 2004 của VIETBUILD	Bộ Xây Dựng
2005	Cúp vàng Topten (TopBuild) VIETBUILD	Bộ Xây Dựng
2006	Cúp vàng “Chất lượng sản phẩm uy tín” lần thứ 2	Liên Hiệp các Hội Khoa học Kỹ thuật Việt Nam
2007	Sao vàng đất Việt 2007 Doanh nghiệp VNR 500	Hội doanh nghiệp trẻ Việt Nam
2008	Giải thưởng trí tuệ 2008 Sao vàng Phương Nam 2008 Sao vàng đất Việt 2008	Hội doanh nghiệp trẻ Việt Nam
2009	Sao vàng đất Việt 2009	Hội doanh nghiệp trẻ Việt Nam
2010	Sao vàng đất Việt 2010	Hội doanh nghiệp trẻ Việt Nam
2011	Giải thưởng Hàng Việt Nam chất lượng cao	Do người tiêu dùng bình chọn
2012	Giải thưởng Hàng Việt Nam chất lượng cao	Do người tiêu dùng bình chọn



PHẦN 2: BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Đánh giá chung về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012

Do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế toàn cầu trong những năm gần đây, thị trường kính diễn biến phức tạp. Trong năm 2012, sức mua giảm mạnh, nhu cầu tiêu dùng hoàn toàn không được cải thiện. Năm 2013 tiếp tục là năm đầy khó khăn đối với Công ty Phú Phong chủ yếu là do ảnh hưởng từ các yếu tố vĩ mô trong nước chưa ổn định. Các ngân hàng không còn chính sách hỗ trợ lãi suất như trước, giá cả nguyên liệu – chi phí sản xuất tăng cao do trượt giá đã ảnh hưởng đến giá thành sản phẩm của doanh nghiệp; Chính sách tín dụng kiểm chế lạm phát của Nhà nước đang trong giai đoạn triển khai, đã tạo nên một số áp lực ảnh hưởng đến chi phí, giá thành sản xuất, doanh thu, lợi nhuận. Thị trường chứng khoán thì chưa hồi phục, giao dịch chưa ổn định. Trước tình hình đó, Hội đồng quản trị Công ty đã tập trung công tác lãnh đạo, giám sát chặt chẽ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để có những chính sách chỉ đạo kịp thời, phù hợp với những biến động bất thường của tình hình kinh tế trong nước và thế giới, hạn chế tối đa những tác động tiêu cực đến hoạt động của Công ty. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012 như sau:

KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2012

ĐVT: 1.000 đồng

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	So sánh năm 2012/2011
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	349.488.316	291.796.378	83,49%
2. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	9.274.049	(13.970.890)	
3. Chi phí thuế TNDN hiện hành	3.648.649		
4. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	5.625.400	(13.970.890)	

2. Những thay đổi chủ yếu trong năm 2012:

- Tháng 8 năm 2012 Công ty hoàn thành việc đăng ký thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh về việc tăng vốn điều lệ từ 66.225.000.000 lên 73.425.000.000 đồng
- Trong năm 2012, Công ty đã hoàn tất việc đầu tư vào Công ty con (là Công ty TNHH MTV Kính Phú Phong) với chức năng: Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh. Vận tải hàng hoá bằng đường bộ. Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào



đầu. Đại lý mua bán hàng hoá. Hoàn thiện công trình xây dựng. Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng) với giá trị góp vốn đến ngày 31/12/2012: 57.576.782.281 đồng.

- Trong năm 2013 Công ty Kính Phú Phong sẽ chính thức đi vào hoạt động toàn diện, dự kiến sẽ tăng về năng suất đáp ứng nhu cầu của thị trường và đem lại doanh thu của Công ty.

3. Triển vọng và kế hoạch trong những năm tới

Kinh tế thế giới vẫn trong tình trạng bất ổn, điều này gây thách thức lớn đối với các doanh nghiệp trong năm 2013. Bên cạnh đó, giá cả sản phẩm kính dự kiến vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp, cần bám sát để tổ chức kinh doanh linh hoạt. Tình hình lạm phát chưa ổn định; nguyên nhiên liệu đầu vào tăng mạnh là những khó khăn các doanh nghiệp phải giải quyết trong năm 2012. Tuy vậy, đáp ứng nhu cầu và thị hiếu của thị trường, Công ty tiếp tục mở rộng mô hình sản xuất kinh doanh của Công ty trong lĩnh vực cung cấp các nguyên vật liệu phục vụ cho ngành vật liệu xây dựng.

- Duy trì, ổn định hoạt động để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh vừa cố gắng khắc phục những tồn tại. hạn chế trong năm 2012 để gia tăng vốn, giảm công nợ, tăng lợi nhuận, tiết kiệm chi phí sản xuất, chi phí quản lý doanh nghiệp.

- Đưa “nhà máy gia công sau kính” tại Bình Dương đi vào hoạt động theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận. Từng bước chuyên nghiệp hóa hoạt động kinh doanh.

- Đánh giá lại, tìm hiểu phân khúc thị trường, đưa công ty thoát khỏi tình trạng khó khăn của nền kinh tế trong giai đoạn hiện nay.

- Khai thác và sử dụng hiệu quả nguồn vốn chủ sở hữu, tăng cường kiểm soát dự trữ hàng tồn kho, giám sát tốt tình hình công nợ, chi phí .

- Chú trọng giải quyết và tận tụy hàng tồn kho, tiếp cận những Công ty tư vấn xây dựng, duy trì mối quan hệ với những khách hàng, đối tác đã gắn bó lâu dài với Công ty, phát triển mở rộng thị phần và đối tượng khách hàng. Tăng cường công tác tiếp thị, quảng cáo, giới thiệu thương hiệu sản phẩm Công ty một cách hiệu quả, thiết thực để không ngừng nâng cao giá trị thương hiệu của Công ty nhằm tạo lợi thế trong cạnh tranh.

- Nâng cao chất lượng sản phẩm gia công sau kính, tạo ra sự khác biệt nổi trội về chất lượng sản phẩm so với các sản phẩm hiện có trong nước, tăng khả năng cạnh tranh



PHẦN 3: BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

1. Báo cáo tình hình tài chính

- Tình hình tài chính của Phú Phong năm 2012 được phản ánh theo Báo cáo tài chính niên độ từ 01/01/2012 đến 31/12/2013, đã được Ban kiểm soát thẩm định và được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam thực hiện.
- Phân tích các chỉ số quan trọng:
 - o Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán

Chỉ tiêu	ĐVT	2011	2012
1. Khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	2,03	1,04
- Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ-Tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	0,61	0,47
2. Hệ số sinh lời			
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/DTT	%	1,61	(0,05)
- Hệ số lợi nhuận sau thuế /vốn chủ sở hữu	%	5,70	(0,17)
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	2,89	(0,07)
- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	2,90	(0,04)

Cuộc khủng hoảng kinh tế diễn ra nhiều năm liền, biến động tài chính kéo dài nhiều năm qua, việc tiếp cận nguồn vốn vay với lãi suất thấp cho sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn.

Khi giá cả chi phí sản xuất: tiền lương, điện sản xuất, nhiên liệu...trong nước tăng vọt làm giá thành sản phẩm cao, cạnh tranh gay gắt giữa các nhà sản xuất vào điểm cao trào trong khi thị trường sụt giảm nghiêm trọng.

Năm 2012 khả năng sinh lời giảm mạnh so với năm 2011 . Tuy nhiên, với quyết tâm đổi mới của Ban lãnh đạo Công ty, Công ty sẽ sớm thoát khỏi những khó khăn, khủng hoảng trước mắt và sớm đưa hoạt động của Công ty vào ổn định

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2013

Tổng tài sản tại 31/12/2012: 210,66 tỷ đồng

- Những thay đổi về vốn cổ đông: Công ty CP Phú Phong là công ty vốn 100% tư nhân.
- Tổng số cổ phiếu theo từng loại:

*Cổ phiếu thường: 7.342.500 CP

*Cổ phiếu ưu đãi: Không có



- Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại trái phiếu: Công ty chưa phát hành trái phiếu.
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: Loại cổ phiếu phổ thông
 - *Cổ phiếu giao dịch không điều kiện: CP
 - *Cổ phiếu giao dịch có điều kiện: CP
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 283.300 CP

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gồm hai lĩnh vực

- Thương mại : **178,551** tỷ đồng đạt 75,84 % năm 2011
- Sản xuất : **113,245** tỷ đồng đạt 99,25 % năm 2011

Doanh thu năm 2012 đạt 67,79% kế hoạch năm đặt ra, do một số nguyên nhân cơ bản:

- Doanh thu từ lĩnh vực thương mại giảm 24,16% so với năm 2011 và 33,42% so với năm 2010, giá thị trường kính nguyên liệu từ các nhà máy nội địa tương đối ổn định theo xu hướng giảm tuy nhiên không đầy được thị trường như mong muốn, nhu cầu sản lượng tiêu thụ vẫn tiếp tục sụt giảm so các năm trước.
- Dù sở hữu thương hiệu sản phẩm uy tín chất lượng “**PHÚ PHONG**” nhiều năm trong lĩnh vực sản phẩm sau kính, doanh nghiệp vẫn bị ảnh hưởng từ việc trì trệ Bất động sản - Công trình xây dựng: khi các Chủ đầu tư dừng thi công do thiếu kinh phí tự doanh, hỗ trợ tài chính từ Ngân hàng bị hạn chế... Sản lượng tiêu thụ thị trường giảm kèm theo cạnh tranh khốc liệt về giá tham gia công trình, làm doanh thu lĩnh vực sản xuất của PP không tăng trưởng so với năng lực sản xuất Công ty đã đầu tư.



Phân tích sản phẩm

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	ĐV T	Năm 2011			Năm 2012		
		Số lượng	Thành tiền	%	Số lượng	Thành tiền	%
Tổng doanh thu			349.488	100,0		291.796	100,0
1. Thương mại			235.389	67,35		178.551	61,19
- Kính tấm	m ²	1.800.841	192.124	54,97	1.723.480	163.033	55,87
- Silicone	Chai	398.239	19.623	5,61	252.720	12.399	4,25
- Silicone	Kg	39.788	4.583	1,31	24.670	3.045	1,04
- Khác			19.059	5,45		74	0,03
2. Sản xuất			114.099	32,65		113.245	38,81
- Kính cách âm	m ²	11.888	12.787	3,66	11.976	13.998	4,80
- Kính cường lực	m ²	63.991	25.353	7,25	62.480	25.634	8,78
- Kính ép (PVB)	m ²	78.692	46.843	13,4	68.047	52.126	17,86
- Kính cắt mài	m ²	67.762	17.776	5,09	94.851	14.014	4,80
- Kính phun mờ	m ²	3.097	1.256	0,36	7.469	4.214	1,44
- Kính uốn	m ²	3.085	1.247	0,36	895	387	0,13
- Kính cường lực ngâm nhiệt	m ²	13.836	8.431	2,41	3.684	1.981	0,68
- Kính bán cường lực	m ²	151	39	0,01	479	54	0,02
- Khác			367	0,11		837	0,29



KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2012

ĐVT: 1.000 đồng

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	So sánh năm 2012/2011
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	349.488.316	291.796.378	83,49%
2. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	9.274.049	(13.970.890)	
3. Chi phí thuế TNDN hiện hành	3.648.649		
4. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	5.625.400	(13.970.890)	

3. Kế hoạch phát triển trong tương lai

❖ **Kế hoạch 2013:**

Trong năm 2013 thị trường vật liệu tiếp tục đình trệ, giá cả thị trường cạnh tranh gay gắt giữa thị trường trong nước và nước ngoài, làm giảm cầu của thị trường do tính chất sản phẩm không thiết yếu. Đồng thời lãi suất sử dụng vốn cao thì việc tiếp cận các nguồn vốn với chi phí thấp của doanh nghiệp vẫn còn xa, dẫn đến việc hạn chế về tín dụng cho khách mua hàng cũng là xu hướng làm giảm sản lượng thị trường. Đưa đến mức độ tăng trưởng doanh thu không có nhiều thuận lợi.

Trong năm 2013 dự án Nhà máy sản xuất gia công sản phẩm sau kính tại Khu công nghiệp Mỹ Phước của Cty TNHH MTV Kính Phú Phong vào hoạt động toàn diện sẽ đóng góp một phần lớn trong doanh thu năm 2013

❖ **Kế hoạch kết quả kinh năm 2013:**

Chỉ tiêu	2013
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	307.278
2.. Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.098

4. MMTB mở rộng sản xuất:

Thực hiện kế hoạch đầu tư dài hạn đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua. Dự án “ Nhà máy sản xuất sản phẩm sau kính” tại Bình Dương đã bước đầu đi vào hoạt động. Đây là



một nhà máy được đầu tư máy móc thiết bị của Châu Âu, phục vụ cho phân khúc thị trường mà khách hàng luôn quan tâm đến chất lượng.

Đầu tư thay thế máy móc thiết bị hết thời gian sử dụng động thời nâng cấp máy móc thiết bị phục vụ nhu cầu sản xuất cho Công ty trong giai đoạn sắp tới.

PHẦN 4: BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- Đính kèm báo cáo tài chính đã được kiểm toán

PHẦN 5: Ý KIẾN CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN:

Chế độ thông tin báo cáo, chính sách hạch toán kế toán, việc lập các báo cáo tài chính của Công ty trong năm 2012 được thực hiện theo đúng các chuẩn mực kế toán và quy định của pháp luật Việt Nam. Kết quả kiểm tra định kỳ của Ban kiểm soát và công ty kiểm toán độc lập đã xác nhận báo cáo tài chính của Công ty đến hết năm 2012, Ban kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào trong các hoạt động và tài chính của Công ty.

Ban kiểm soát cũng đã phối hợp làm việc với tổ chức kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2012 của công ty để cùng tìm hiểu và làm rõ các vấn đề phát sinh trong quá trình kiểm toán. Ban kiểm soát đồng ý với các ý kiến đánh giá về hoạt động tài chính trong các báo cáo của Công ty và tổ chức kiểm toán được lập cho năm tài chính kết thúc tại thời điểm 31/12/2012.

PHẦN 6: CÔNG TY CON VÀ CÔNG TY LIÊN QUAN

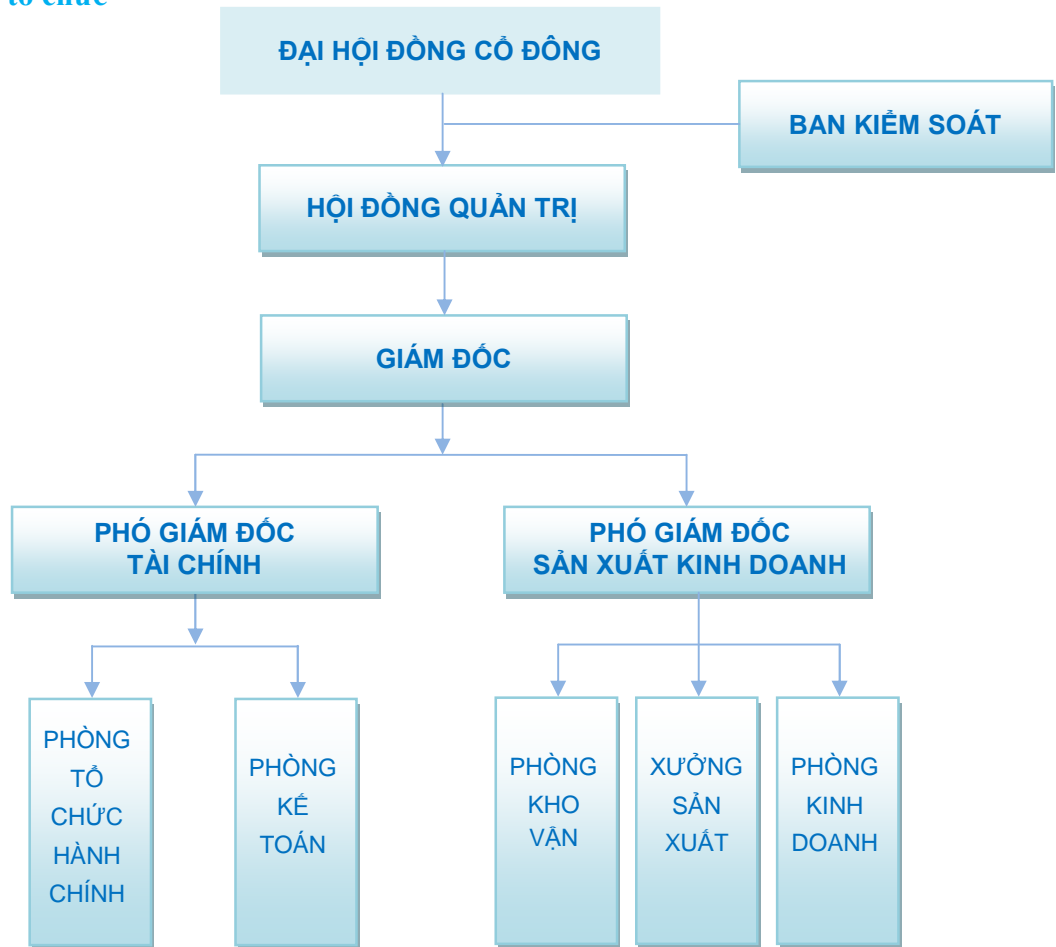
Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của Công ty: không có.

Công ty Phú Phong là Công ty mẹ của Công ty TNHH MTV Kính Phú Phong. Địa chỉ: lô A 4 – 5 CN, KCN Mỹ Phước I, Thị trấn Bến Cát, Bến Cát, Bình Dương với số vốn điều lệ là: 50.000.000 tỷ đồng.

Tỷ lệ góp vốn/vốn điều lệ: 100%

PHẦN 7: TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CỦA CÔNG TY

1. Sơ đồ tổ chức



2. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

Tiêu chí	Số lượng 31/12/2011	Số lượng 31/12/2012	Tỷ lệ so với 2011 %
Số lượng Người lao động	306	248	81
Thu nhập bình quân (VNĐ/người/tháng)	4,010,000	4.625.000	115%
Đại học	36	31	86
Cao đẳng, trung học	34	33	97
Công nhân kỹ thuật và lao động khác	236	184	78
Cán bộ quản lý	14	14	100
Lao động gián tiếp	76	81	106
Lao động trực tiếp	216	167	77



🚧 Chính sách và định hướng đối với người lao động:

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, ngoài ra Công ty đã mua bảo hiểm tai nạn 24/24 cho người lao động toàn Công ty.
- Thường xuyên rà soát cải tiến qui chế thanh toán thu nhập để động viên tinh thần làm việc của người lao động.
- Tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn cho nhân viên tại chỗ, và bên ngoài. Hàng năm, Công ty cử nhân viên tham dự các đợt khảo sát thăm dò thị trường ngoài nước nhằm mở rộng kiến thức chuyên sâu của ngành.
- Luôn đề xuất chính sách đãi ngộ, khen thưởng người lao động đã đóng góp và gắn bó lâu dài với Công ty
- Công ty sẽ có những chính sách về lương, thưởng, phụ cấp phù hợp, có tính cạnh tranh cao so với các doanh nghiệp khác trên địa bàn TP Hồ Chí Minh, đảm bảo cho người lao động yên tâm công tác, phục vụ vì mục tiêu phát triển chung của Công ty.
- Duy trì và phát triển các chương trình đào tạo nhằm nâng cao trình độ và tay nghề của đội ngũ CBCNV trong tất cả các khâu trong hoạt động kinh doanh; đưa các nội dung đào tạo gắn liền với nhu cầu thực tiễn của Công ty.
- Chú trọng đào tạo nâng cao trình độ quản lý của đội ngũ lãnh đạo, tích cực tham gia các chương trình đào tạo về nghiệp vụ quản lý như: Quản lý điều hành doanh nghiệp, quản trị chiến lược, quản trị con người,...
- Xây dựng chương trình phát triển nghề nghiệp cho từng phòng trong Công ty nhằm giúp nhân viên có thể nắm bắt được con đường phát triển nghề nghiệp của mình từ đó nỗ lực phấn đấu cho sự phát triển của cá nhân và đóng góp nhiều hơn vào sự phát triển của Công ty.
- Trực tiếp hoặc thông qua các tổ chức có uy tín để tuyển dụng lao động, đảm bảo nguồn nhân lực luôn luôn sẵn sàng đáp ứng với mục tiêu mở rộng quy mô hoạt động của Công ty.

❖ **Hoạt động của ban kiểm soát:**

- Thẩm định báo cáo tài chính quý, năm của Công ty trước khi trình Đại hội đồng cổ đông và gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- Thường xuyên trao đổi, thông báo, kiến nghị với Hội đồng Quản trị các vấn đề có liên quan đến công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư tại Công ty.
- Kiểm tra, giám sát tình hình vay vốn, sử dụng vốn vay và đầu tư tài chính của Công ty trên cơ sở đó kiến nghị các giải pháp nhằm tăng cường hiệu quả sử dụng vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty.

❖ **Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị Công ty:**

- Rà soát, củng cố kiện toàn hệ thống văn bản pháp lý của Công ty đặc biệt là các Quy định, Quy chế hoạt động của các Phòng Ban, tính phối hợp giữa các đơn vị trong Công ty nhằm tạo tính nhất quán khi thực hiện nhiệm vụ.
- Củng cố, kiện toàn đội ngũ nhân sự quản lý, điều hành thông qua việc xây dựng chính sách, chiến lược, có tri thức, sáng tạo, tâm huyết thực hiện tốt chiến lược phát triển trung và dài hạn của Công ty.
- Từng bước, ứng dụng tiến bộ của khoa học công nghệ thông tin vào trong hoạt động quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh và các lĩnh vực khác tại Công ty nhằm tăng cường hiệu quả kiểm soát và nâng cao năng suất công việc.

❖ **Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát.**

🚩 **Thù lao Hội đồng quản trị (HDQT), Ban kiểm soát (BKS):**

Thành phần	Số lượng thành viên	Tổng thù lao	Thưởng tháng 13 HDQT và BKS
Hội đồng quản trị	5	268.000.000 đồng	12.150.000 đồng
Ban kiểm soát	3	84.400.000 đồng	

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông

Danh sách tổng hợp cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty chốt ngày 03/04/2013

❖ Cơ cấu vốn của cổ đông

Danh mục	Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài		Tổng	
	Số cổ phiếu	Tỷ lệ/vốn điều lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ/vốn điều lệ (%)	Cổ phần	Tỷ lệ/vốn điều lệ (%)
Tổng số vốn thực góp:	1,262,650	17.2%	1,329,910	18.1%	7,342,500	100.00
1.Cổ đông Nhà nước:						0
2. Cổ đông nội bộ: (Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng)	1,262,650	17.2 %	916,900	12.49%	2,179,550	29.69%

📌 Thông tin chi tiết cổ đông lớn trong nước: trên 5%

STT	Họ tên	Địa chỉ	Số CP	% vốn
1	Trần Vĩ Quyền	83 Trường Chinh, p.12, Q. Tân Bình	502,700	6.85%
2	Lương Trọng Tuấn	176/14 Đặng Văn Ngữ, P.14, Q.PN	402,200	5.48%
3	Công ty TNHH Sinh Nam Metal (VN)	Số 16, Đường Hữu Nghị, KCN Việt Nam – Singapore, Thuận An, Bình Dương	720,000	9,8%
	Tổng cộng	02	1,624,900	22,13%



Thông tin chi tiết cổ đông lớn nước ngoài: trên 5%

STT	Họ tên	Địa chỉ	Số CP	% vốn
1	Huỳnh Ngọc Thạnh	4413 LANEY COURT, RICHARDSON, TX75082, USA	413.010	5.6%
	Tổng cộng	01	413.010	5,6%

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 04 năm 2013

CÔNG TY CỔ PHẦN SX TM DV PHÚ PHONG
TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHÓ CHỦ TỊCH

LƯƠNG TRỌNG TUẤN